

Bản án số: 40/2017/HSST

Ngày: 22/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dần

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Công Pênh; nghề nghiệp: Trưởng phòng Tài nguyên và môi trường huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

2. Ông Hà Bá Khiên, nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Hà Thị Huân– Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Khà A D, sinh năm 1989 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã H, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm H, xã H, huyện M, tỉnh Hòa Bình; dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: 5/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông Khà A G, sinh năm 1968 và bà Vàng Y C sinh năm 1967; bị cáo có vợ là Sùng Y M, sinh năm 1988, bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/8/2017, chuyển tạm giam ngày 13/8/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Văn L, sinh năm 1977, tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm T, Xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình; dân tộc: Mường; trình độ văn hoá: 02/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông Bùi Văn Đ (đã chết) và bà Hà Thị N (đã chết); bị cáo có vợ là Hà Thị D, sinh năm 1977, bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/8/2017, chuyển tạm giam ngày 13/8/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Khả A D và Bùi Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 03/8/2017 Khả A D đang ở nhà một mình tại Xóm H, xã H, huyện M, tỉnh Hòa Bình thì có hai người đàn ông D không biết tên và địa chỉ đến nhà hỏi mua Hêrôin nhưng D nói không có, hai người đàn ông đó đã đưa cho D 15.000.000 đồng để D đi mua Hêrôin, D nhận tiền rồi cất 4.200.000 đồng vào trong chiếc gói để trên giường, còn hai người đàn ông hẹn D đến tối sẽ quay lại lấy Heroine. Sau khi hai người đàn ông ra khỏi nhà, D cầm 10.800.000 đồng đi ra khỏi nhà thì nhìn thấy Bùi Văn L là người quen biết trước đây, biết L là người nghiện chất ma túy D đã cho L một viên ma túy tổng hợp để sử dụng. Sau khi L sử dụng xong ma túy, D nói với L là muốn đi lên Bản Lúng Xá, xã Lóng Luông, Vân Hồ, Sơn La để mua Hêrôin nhưng không có bạn đi cùng nên rủ L đi cùng và hứa sau khi mua được hêrôin sẽ cho L một phân để sử dụng, khi nghe D nói vậy L đã đồng ý cùng đi với D. D vào nhà lấy xe mô tô điều khiển chở L lên Bản Lúng Xá, thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết khoảng 40 tuổi, D dừng xe hỏi mua Heroine với người đàn ông đó và được người đàn ông đó dẫn D và L vào trong một chiếc lều do người dân làm nương ngô dựng lên cách xa đường. Khi vào trong lều, D đưa 10.800.000 đồng cho người đàn ông, người đó cầm lấy đếm, sau đó người đàn ông lấy một cục Heroine đem cân rồi gói lại bằng nilon màu trắng đưa cho D, D sợ bị thủng nên xin thêm nilon màu trắng gói bên ngoài rồi cất gói Hêrôin vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc, người đàn ông đó đưa ra bốn viên ma túy tổng hợp để cùng D và L sử dụng. Sau khi sử dụng xong D và L đi ra ngoài đường, D điều khiển xe mô tô chở L đi về nhà. Trên đường về thì bị tổ công tác của Công an huyện M bắt quả tang cùng tang vật. Quá trình điều tra bị cáo D và L còn khai nhận vào khoảng tháng 5/2017, Khả A D đã nhận 4 triệu đồng với hai người đàn ông trên để đi mua ma túy tại Bản Lúng Xá, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đem về giao cho họ, Khả A D đã rủ Bùi Văn L cùng đi mua và trả công cho Bùi Văn L khoảng 01 phân hêrôin.

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng tang vật xác định: Chất bột màu trắng dạng cục trong gói nilon thu giữ của Khả A D có trọng lượng 26,99 gam.

Tại kết luận giám định số 164/KLGD-CAT-PC54 ngày 11/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Khả A D gửi giám định có trọng lượng 26,99 gam, là chất ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 36/KSĐT ngày 13/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Khả A D và Bùi Văn L tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt:

- Đề nghị áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Khà A D từ 11 (mười một) đến 12 (mười hai) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Đề nghị áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; Điều 20; Điều 53; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn L từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn không có khả năng thi hành, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 41 Bộ luật Hình sự và điều 76 bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý như sau:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu toàn bộ số Heroine thu được, sau khi giám định xong để tiêu hủy.

Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà Khà A D và Bùi Văn L khai đã bán ma túy cho D và L vào thời điểm tháng 5/2017 tại Bản Lũng Xá, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La kết quả điều tra không xác định được tên tuổi nên không có căn cứ để điều tra và xử lý.

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà Khà A D và Bùi Văn L khai đã bán ma túy cho D và L vào ngày 03/8/2017 tại Bản Lũng Xá, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La kết quả điều tra không xác định được tên tuổi nên không có căn cứ để điều tra và xử lý.

- Đối với 02 người đàn ông 02 lần đưa tiền cho D, nhờ mua ma túy. Quá trình điều tra không biết được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra và xử lý.

- Đối với số tiền 400.000 đồng là tiền lời lãi từ việc đi mua hộ ma túy cho 02 người đàn ông không quen biết lần thứ nhất vào tháng 5/2017 bị cáo đã chi tiêu cho cá nhân, không thu hồi được nên đề nghị truy thu để sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 4.200.000 đồng là tiền lãi từ việc đi mua ma túy cho 02 người đàn ông không quen biết lần thứ hai vào ngày 03/8/2017, bị cáo khai cất giấu trong chiếc gối để trên giường ngủ. Quá trình điều tra, qua khám xét không phát hiện được nên đề nghị truy thu để sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô bị cáo D chở L cùng đi mua ma túy, quá trình điều tra xác minh chiếc xe mô tô có biển kiểm soát: 28M1 – 066.75 là chiếc xe mô tô của Sùng Y My là vợ của bị cáo D, quá trình sử dụng đã làm rơi mất biển kiểm soát, việc D sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy là D tự ý lấy xe đi, My không biết. Vì vậy cơ quan Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Sùng Y My là có căn cứ, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

Đề nghị tiếp tục tạm giam đối với các bị cáo, để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phần tranh luận các bị cáo Khà A D và Bùi Văn L không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hòa Bình, nhưng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử xem xét thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra xác định vào khoảng 22 giờ ngày 03/8/2017, tại Xóm H, xã H, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Công an huyện M bắt quả tang Khả A D đang tàng trữ trái phép 26,99 gam Heroine. Kết quả điều tra xác định Khả A D nhận với hai người đàn ông lạ mặt số tiền 15.000.000 đồng, sau đó D lấy 10.800.000 đồng để đi mua hêrôin tại Bản Lúng Xá, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La về giao cho hai người đàn ông trên, còn lại 4.200.000 đồng D cất vào trong chiếc gối để ở giường ngủ của D. Do lo sợ đi mua ma túy ở địa phương khác không bảo đảm an toàn, sợ bị cướp tiền và ma túy nên Khả A D đã cho Bùi Văn L 01 viên ma túy tổng hợp để sử dụng và rủ L cùng đi để an tâm và hứa sau khi mua được ma túy về sẽ cho L 01 phân ma túy để sử dụng. L biết rõ mục đích của D là lên Lúng Xá để mua ma túy về bán cho người khác, L đã đồng ý đi mua ma túy cùng D. Quá trình điều tra cũng xác định vào tháng 5/2017 Khả A D đã nhận 4 triệu đồng với hai người đàn ông không quen biết để đi mua ma túy tại Bản Lúng Xá, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đem về giao cho họ, Khả A D đã rủ Bùi Văn L cùng đi mua và trả công cho Bùi Văn L khoảng 01 phân Heroine.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Khả A D và Bùi Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 2 điều 194 Bộ luật Hình sự

Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo:

Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, không phải là ổ nhóm lưu manh chuyên nghiệp, không có sự câu kết chặt chẽ giữa các bị cáo, nên không phải là phạm tội có tổ chức. Hành vi của các bị cáo là tội phạm rất nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, bị xã hội lên án. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội nhưng vẫn cố tình phạm tội. Các bị cáo đều là những người chồng, người cha, đang trong độ tuổi lao động đáng lẽ phải chịu khó làm ăn, gương mẫu để nuôi dạy con cái, nhưng trái lại các bị cáo lại nghiện ngập sử dụng ma túy, bị đồng tiền làm lu mờ hết lý trí dẫn đến hành vi phạm tội. Trong khi nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó, các bị cáo biết rõ điều đó. Song vì nghiện chất ma túy, muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng mà không chịu tu trí làm ăn nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

+ Đối với bị cáo Khả A D: Là người nghiện chất ma túy, lẽ ra phải tự nhận thức được sai lầm, tự mình cai nghiện, từ bỏ ma túy để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng ngược lại, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã nhận tiền của người khác để đi mua ma túy nhằm thu lợi bất chính. Để thực hiện được hành vi phạm tội, bị cáo D đã cố tình rủ người khác cùng phạm tội, biết L cũng là đối tượng nghiện ma túy nên D đã nói với L đi cùng sẽ trả công cho L bằng Hêrôin.

+ Đối với Bùi Văn L: Là người nghiện ma túy, bản thân không có tiền nhưng để có ma túy sử dụng cho bản thân nên khi nghe D nói muốn đi mua ma túy tại Bản Lũng Xá, xã Long Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La nhưng sợ đi một mình bị cướp tiền và ma túy nên rủ L đi cùng cho yên tâm. Bị cáo Bùi Văn L biết rõ mục đích đi mua ma túy của D về để bán là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng để có ma túy sử dụng bị cáo đã nhất trí đi mua cùng giúp sức, tạo điều kiện về mặt tinh thần để D thực hiện được hành vi vi phạm pháp luật của mình. Do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm.

Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với một mức án nghiêm khắc tương xứng với vai trò của từng bị cáo, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử cũng đã căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, đã cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội. Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành, nên không xử phạt bổ sung tiền đối với các bị cáo.

Vật chứng của vụ án

- Cần tịch thu toàn bộ số ma túy của vụ án được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng dán kín và được đóng giáp lai dấu của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hòa Bình, để tiêu hủy sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Căn cứ khoản 1 và khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô bị cáo D chở L cùng đi mua ma túy, quá trình điều tra xác minh chiếc xe mô tô có biển kiểm soát: 28M1 – 0...75 là chiếc xe mô tô của Sùng Y Mỹ là vợ của bị cáo D, việc D sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy là D tự ý lấy xe đi, Mỹ không biết. Vì vậy cơ quan Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Sùng Y M là có căn cứ, Nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà Khả A D và Bùi Văn L khai đã bán ma túy cho D và L vào thời điểm tháng 5/2017 tại Bản Lũng Xá, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La kết quả điều tra không xác định được tên tuổi nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà Khả A D và Bùi Văn L khai đã bán ma túy cho D và L vào ngày 03/8/2017 tại Bản Lũng Xá, xã Lóng Luông, huyện

Vân Hồ, tỉnh Sơn La kết quả điều tra không xác định được tên tuổi nên nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với 02 người đàn ông 02 lần đưa tiền cho D, nhờ mua ma túy. Quá trình điều tra không biết được tên, tuổi, địa chỉ nên nên Hội đồng xét xử không xét đến..

- Đối với số tiền 400.000 đồng là tiền lời lãi từ việc đi mua hộ ma túy cho 02 người đàn ông không quen biết lần thứ nhất vào tháng 5/2017 bị cáo đã chi tiêu cho cá nhân. Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy, do đó cần truy thu để sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 4.200.000 đồng là tiền lãi từ việc đi mua ma túy cho 02 người đàn ông không quen biết lần thứ hai vào ngày 03/8/2017, bị cáo khai cất giấu trong chiếc gối để trên giường ngủ. Quá trình điều tra, qua khám xét không phát hiện được nhưng đây là số tiền lãi từ việc đi mua ma túy hộ, nên đề nghị truy thu để sung quỹ nhà nước.

Án phí: Bị cáo Khà A D và Bùi Văn L phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Khà A D và Bùi Văn L phạm tội ***Mua bán trái phép chất Ma túy.***

1/ áp dụng điểm h khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ Luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Khà A D, 11 (*mười một*) năm tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 03/8/2017.

2/ Áp dụng h khoản 2 Điều 194; Điều 20; Điều 53; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn L, 08 (*tám*) năm tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 03/8/2017.

3/ Áp dụng khoản 1 và khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án, sau khi gửi giám định, số còn lại đã hoàn trả, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng dán kín và được đóng giáp lai dấu của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hòa Bình

Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 04/THA ngày 24 tháng 11 năm 2017.

- Tuyên truy thu số tiền 400.000 đồng của bị cáo Khà A D là số tiền lãi từ việc đi mua hộ ma túy cho 02 người đàn ông không quen biết lần thứ nhất vào tháng 5/2017 để sung quỹ nhà nước.

- Tuyên truy thu bị cáo Khà A D phải nộp số tiền 4.200.000 đồng là tiền lãi từ việc đi mua ma túy cho 02 người đàn ông không quen biết lần thứ hai vào ngày 03/8/2017 để sung quỹ nhà nước.

3/ Về án phí: Bị cáo Khà A D và Bùi Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKSND tỉnh HB;
- Trại giam CA tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Công an huyện MC;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- UBND Xã H;
- UBND Xã C ;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS;
- Lưu cặp án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)
Lò Văn Dân